ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2684/QĐ-UBND	*Thanh Trì, ngày 17 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện theo yêu cầu vị trí việc làm tại vòng 1, tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trì năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 27/6/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì về tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trì năm 2023;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trì.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện theo yêu cầu vị trí việc làm tại vòng 1, tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trì năm 2023 là 81 người *(Chi tiết theo danh sách đính kèm).*

Điều 2. Thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trì năm 2023, có trách nhiệm thông báo kết quả xét duyệt Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức và danh sách thí sinh đủ điều kiện theo yêu cầu vị trí việc làm tại vòng 1, tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trì năm 2023, đến các cơ quan, đơn vị có liên quan và thí sinh đăng ký dự tuyển được biết, thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thạnh Trị năm 2023 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thí sinh có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Ban giám sát kỳ TDVC;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Ngàn

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC HUYỆN THẠNH TRỊ NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số: 2684 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2023 của UBND huyện Thạnh Trị)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển										
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*
VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO															
I. VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG III															
Trường mầm non Hoa Hồng, tổng số đăng ký dự tuyển						**2 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 04 giáo viên)**									
1	Tô Ngọc Bích Nghiệp		05/05/2001	Kinh	ấp Báo Lớn, Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Hoa Hồng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			
2	Nguyễn Thị Hồng Mãi		07/08/1998	Kinh	ấp Thạnh Bình, Thạnh Quới, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Hoa Hồng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			
Trường Mầm non Vĩnh Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:						**3 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 07 giáo viên)**									
3	Trần Thị Mỹ Xuyên		01/01/1995	Kinh	ấp Mỹ Thành, Mỹ Quới, Ngã Năm, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa học vừa làm	Khá			
4	Hồ Ngọc Hân		28/04/2022	Kinh	ấp Ninh Chùa, Ninh Quới, Hồng Dân, Bạc Liêu	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Lợi	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			
5	Huỳnh Thị Mỹ Ái		26/11/1995	Kinh	ấp Cây Mét, Ninh Thạnh Lợi, Hồng Dân, Bạc Liêu	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa học vừa làm	Giỏi			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
					Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nam	Nữ						Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
Trường Mầm non Vĩnh Thành, tổng số đăng ký dự tuyển:						**3 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 08 giáo viên)**									
6	Trần Thị Cẩm Giang		30/12/1994	Kinh	ấp Tà Điếp C1, Thạnh Trị, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Thành	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			
7	Thái Kim Ngân		14/12/2002	Kinh	ấp Xa Mau 1, Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Thành	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			
8	Trịnh Thị Hằng		30/4/1999	Khmer	ấp B2, Thạnh Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Thành	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	
Trường Mầm non Lâm Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:						**4 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 08 giáo viên)**									
9	Nguyễn Thị Tình Làng		30/12/1998	Kinh	ấp Thạnh Bình, Thạnh Quới, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Lâm Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			
10	Lâm Thị Mỹ Hảo		07/9/2002	Khmer	ấp B2, Thạnh Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Lâm Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
11	Tạ Duy Linh		21/6/2001	Kinh	ấp Tà Diếp C1, Thạnh Trị, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Lâm Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
12	Mai Thị Mỹ Diễm		19/02/1996	Khmer	ấp Kiết Lập A, Lâm Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Lâm Tân	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa học vừa làm	Khá		Dân tộc thiểu số	
Trường Mầm non Thạnh Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:					**3 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 03 giáo viên)**										
13	Danh Thị Ánh Xuân		26/01/2001	Khmer	ấp Trung Bình, Tuân Tức, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Thạnh Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
14	Ngô Thị Ngọc Giàu		13/12/2002	Khmer	ấp Vĩnh Thuận, Vĩnh Quới, Ngã Năm, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Thạnh Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
15	Quách Thanh Thúy		01/01/1997	Khmer	ấp Vĩnh Thanh, Vĩnh Quới, Ngã Năm, Sóc Trăng	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Thạnh Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	
II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III															
A	**GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**														
Trường Tiểu học Hưng Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:					**02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 04 giáo viên)**										
16	Đinh Văn Thưa	01/01/1990		Kinh	ấp Tam Sóc D1, Mỹ Tú, Mỹ Tú, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Vừa học vừa làm	Khá			
17	Nguyễn Hoàng Long	21/9/1997		Kinh	ấp Hòa Hưng, Hòa Tú 2, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Vừa học vừa làm	Khá			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển										
					Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nam	Nữ						Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
Trường Tiểu học Thạnh Tân 1, tổng số đăng ký dự tuyển:						**02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 02 giáo viên)**									
18	Lê Thị Thúy An		10/5/1998	Kinh	Khóm Tân Thành, Phường 2, Ngã năm, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Vừa học vừa làm	Khá			
19	Phạm Thị Huyền Trân		01/05/1995	Kinh	ấp Tân Phước, Thạnh Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Chính quy	Khá			
Trường Tiểu học Lâm Kiết, tổng số đăng ký dự tuyển:					**02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 02 giáo viên)**										
20	Nguyễn Thị Thu Thảo		09/11/1994	Kinh	ấp Hưng Thành Tây, Long Hưng A, Lấp Vò, Đồng Tháp	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Kiết	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Chính quy	Khá			
21	Thạch Thị Thu Thảo		25/10/1996	Khmer	ấp Cần Đước, Thạnh phú, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Kiết	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Liêng thông	Khá		Dân tộc thiểu số	
Trường Tiểu học Lâm Tân 1, tổng số đăng ký dự tuyển:						**01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 03 giáo viên)**									
22	Kim Minh Quan	14/7/1993		Khmer	Khóm Tâm Trung, Phường 10, TP Sóc Trăng, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Tân 1	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
B	GIÁO VIÊN TIẾNG ANH TIỂU HỌC														
Trường Tiểu học Phú Lộc 1, tổng số đăng ký dự tuyển:						02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)									
23	Nguyễn Khánh Băng		17/8/1994	Kinh	ấp 2, Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Phú Lộc 1	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá			
24	Trịnh Thị Kim Tiến		07/9/2000	Kinh	ấp A2, Thạnh Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Phú Lộc 1	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá			
Trường Tiểu học Hưng Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:					04 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 02 giáo viên)										
25	Trần Quang Trung	20/01/1995		Kinh	ấp Chợ Cũ, Hưng Lợi, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá			
26	Lê Thúy Vinh		16/02/1993	Kinh	ấp Mỹ Phước, Mỹ Bình, Ngã Năm, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Trung bình			
27	Đỗ Thùy Dương		09/11/1989	Khmer	ấp Sóc Bưng, Thạnh Phú, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Trung bình		Dân tộc thiểu số	
28	Trương Thị Như Ngọc		06/6/1999	Kinh	ấp Tà Niền, Thạnh Trị, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá			
Trường Tiểu học Châu Hưng 1, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)										
29	Trương Tuyết Nghi		22/7/1999	Kinh	ấp Bào Sen, Châu Thới, Vĩnh Lợi, Bạc Liêu	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Châu Hưng 1	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Giỏi			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển										
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
Trường Tiểu học Lâm Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:					**03 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**										
30	Trần Thị Kim Loan		15/02/1991	Khmer	ấp Tá Biên, Phú Mỹ, Mỹ Tú, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Tân	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá		Dân tộc thiểu số	
31	Lý Kim Tùng		09/11/1990	Khmer	ấp Kiết Lợi, Lâm Kiết, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Tân	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá		Dân tộc thiểu số	
32	Dương Mỹ Đông		17/7/1995	Khmer	ấp Đại Nghĩa Thắng, Đại Tâm, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Tân	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Trung bình		Dân tộc thiểu số	
C	**GIÁO VIÊN TIN HỌC TIỂU HỌC**														
Trường Tiểu học Hưng Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:					**01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**										
33	Lê Thị Mỹ Tiên		19/02/1992	Kinh	ấp An Thạnh 2, Long Điền, Đông Hải, Bạc Liêu	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Tin học	Chính quy	Trung bình khá	Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm		
D	**GIÁO VIÊN THỂ DỤC TIỂU HỌC**														
Trường Tiểu học Thạnh Tân 1 tổng số đăng ký dự tuyển:					**03 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**										
34	Trần Trúc Oanh		01/01/1993	Kinh	ấp Giồng Cát, Phú Tâm, Châu Thành, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Giỏi			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
35	Thạch Thanh Điền	28/05/1988		Khmer	ấp Tân Lợi, Thạnh Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	
36	Trần Khang Kiều	19/11/1994		Kinh	ấp A2, Thạnh Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Khá			
III. VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III															
A	**GIÁO VIÊN DẠY MÔN THỂ DỤC**														
Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị, tổng số đăng ký dự tuyển: 07 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)															
37	Triệu Trường Em	01/5/1991		Khmer	ấp Ngọn, Thạnh Quới, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Sư phạm Thể dục - Thể thao	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	
38	Trương Piên	19/6/1996		Khmer	ấp Trương Hiền, Thạnh Trị, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
39	Giang Hoàng Chung	09/9/2000		Khmer	ấp Vĩnh Thành, Vĩnh Quới, Ngã Năm, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
					Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nam	Nữ						Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
40	Châu Thanh Tâm	15/3/1988		Khmer	ấp Kiết Lập A, Lâm Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Sư phạm Thể dục - Thể thao	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
41	Sơn Thanh Tuấn	16/3/1993		Khmer	ấp Tân Lịch, Tân Hưng, Long Phú, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
42	Hứa Thanh Tiền	03/03/1990		Khmer	ấp Trung Hòa, Tuân Tức, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	
43	Liêu Sa Quanh Na Luôn	01/10/1992		Khmer	ấp Giồng Chùa B, An Hiệp, Châu Thành, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	
B	**GIÁO VIÊN DẠY MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN**														
Trường trung học cơ sở Thạnh Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:						**08 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**									
44	Nguyễn Thị Ngọc Đinh		26/8/2000	Kinh	ấp Kinh Giữa 1, Kế Thành, Kế sách, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Khá			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
45	Lâm Ngọc Ngân		24/02/1999	Hoa	ấp Trung Thành, Tuân Tức, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
46	Trần Thị Phương Thúy		12/3/1996	Kinh	ấp 3, TT Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Khá			
47	Lý Huynh	23/10/1992		Khmer	ấp Sóc Bưng, Thạnh Phú, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
48	Quách Kim Giàu		34667	Hoa	ấp Chợ Cũ, TT Hưng Lợi, Thạnh Trị, Sóc Trăng Sóc	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	
49	Đinh Thị Yến Ngọc		19/02/1992	Kinh	ấp Thạnh Bình, Thạnh Quới, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Giỏi			
50	Sơn Ke Col Ly DaL		21/12/2001	Khmer	ấp Bưng Cóc, Phú Mỹ, Mỹ Tú, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	
51	Lương Văn Út	06/8/1992		Kinh	ấp Tân Biên, Vĩnh Lợi, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Giỏi			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
C	**GIÁO VIÊN DẠY MÔN NGỮ VĂN**														
Trường Trung học cơ sở Lâm Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:					**04 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**										
52	Ngô Thị Thúy Duy		30/10/1995	Kinh	ấp B2, Thạnh Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Tân	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Xuất sắc			
53	Nguyễn Thị Thảo Nguyên		01/12/1995	Kinh	Gia Hòa 1, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Tân	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Xuất sắc			
54	Yên Thị Mỹ Trinh		10/8/1991	Khmer	ấp Kinh Ngay 2, Châu Hưng, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Tân	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
55	Lý Trường Đăng	11/5/1993		Khmer	ấp Đại Thành, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Tân	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
D	**GIÁO VIÊN DẠY MÔN VẬT LÝ**														
Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tuân Tức, tổng số đăng ký dự tuyển:					**03 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**										
56	Thạch Thị Thu Nguyên		11/10/1991	Khmer	ấp Phước Phong, Phú Tân, Châu Thành, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tuân Tức	Đại học	Sư phạm Vật lý	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	
57	Lâm Thìn	25/02/1991		Khmer	ấp Kiết Thắng, Lâm Kiết, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tuân Tức	Đại học	Sư phạm Vật lý - Công nghệ	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
58	Thạch Hy	18/12/1992		Khmer	ấp Bưng Sóc, Thạnh Phú, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tuân Tức	Đại học	Sư phạm Vật lý	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	
E	**GIÁO VIÊN DẠY MÔN ĐỊA LÝ**														
Trường trung học cơ sở Thạnh Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:						**03 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**									
59	Lâm Thị Lệ Trinh		15/11/1992	Khmer	ấp Trung Hòa, Tuân Tức, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Địa lý	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
60	Nguyễn Thị Mỹ Nhân		12/12/1996	Kinh	Quảng Luận, Đa Phúc, Dương Kinh, Hải Phòng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Địa lý	Chính quy	Khá			
61	Nguyễn Thị Bích Ngọc		11/6/1992	Kinh	ấp Bào Lớn, Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Địa lý	Chính quy	Giỏi			
F	**GIÁO VIÊN DẠY MÔN LỊCH SỬ**														
Trường trung học cơ sở Phú Lộc, tổng số đăng ký dự tuyển:						**02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**									
62	Thạch Ngọc Phú	10/9/1989		Khmer	ấp Tà Điếp C1, Thạnh Trị, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Phú Lộc	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
63	Trần Thị Cẩm Tú		33887	Khmer	ấp Vĩnh Thanh, Vĩnh Quới, Ngã Năm	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Phú Lộc	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	
G	**GIÁO VIÊN DẠY MÔN ÂM NHẠC**														
Trường Trung học cơ sở Lâm Kiết, tổng số đăng ký dự tuyển:					**01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)**										
64	Thạch Xi Ma	03/3/1993		Khmer	ấp Kiết Lập A, Lâm Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Giáo viên trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Kiết	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
H	**NHÂN VIÊN GIÁO VỤ**														
Trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị, tổng số đăng ký dự tuyển:								**01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 nhân viên giáo vụ)**							
65	Nguyễn Thị Kim Tuyến		17/02/1991	Kinh	ấp Ninh Thới, Thới An Hội, Kế sách, Sóc Trăng	Nhân viên giáo vụ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.07.21)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Cao đẳng	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá			
IV. VỊ TRÍ VIỆC NHÂN VIÊN TRƯỜNG HỌC															
A	**VIÊN CHỨC Y TẾ TRƯỜNG HỌC**														
Trường Mầm non Phú Lộc, tổng số đăng ký dự tuyển:						**01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Y tế)**									
66	Mai Thị Thiệt		04/10/1989	Kinh	ấp 3, TT Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Y tế	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trường Mầm non Phú Lộc	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Trung bình			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển										
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
Trường Tiểu học Hưng Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:						**02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Y tế)**									
67	Quách Ngọc Diễn		04/11/1994	Kinh	ấp Giồng Chùa, TT Hưng Lợi, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Y tế	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá			
68	Trần Thị Thùy Trang		24/4/1986	Kinh	ấp Chợ Cũ, TT Hưng Lợi, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Y tế	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá			
B	**VIÊN CHỨC KẾ TOÁN TRƯỜNG HỌC**														
Trường Mầm non Lâm Kiết, tổng số đăng ký dự tuyển:						**02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Kế toán)**									
69	Nguyễn Thị Tú Anh		12/10/1999	Kinh	ấp Kiết Bình, Lâm Kiết, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Kế toán	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Trường Mầm non Lâm Kiết	Cao đẳng	Kế toán	Chính quy	Khá			
70	Tăng Thị Nũi		11/8/1987	Hoa	ấp Kiết Lợi, Lâm Kiết, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Kế toán	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Trường Mầm non Lâm Kiết	Đại học	Kế toán	Vừa học vừa làm	Trung bình		Dân tộc thiểu số	
Trường Tiểu học và trung học cơ sở Tuân Tức, tổng số đăng ký dự tuyển:						**01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Kế toán)**									
71	Phan Văn Ngoan	09/9/1984		Kinh	ấp Đay Sô, Thạnh Quới, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	Kế toán	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Trường Tiểu học và trung học cơ sở Tuân Tức	Đại học	Kế toán	Vừa học vừa làm	Trung bình			

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển											
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:						**01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Kế toán)**									
72	Bành Quốc Thành	05/01/2000		Hoa	ấp 2, TT Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Kế toán	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lợi	Đại học	Kế toán	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
V	**VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP VĂN HÓA - THÔNG TIN**														
Trung tâm Văn hoá - Thể thao - Truyền thanh huyện, tổng số đăng ký dự tuyển:						**01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Huấn luyện viên)**									
73	Đỗ Minh Khưa	12/11/1988		Khmer	ấp Số 9, thị trấn Hưng Lợi, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Thể dục, thể thao	Huấn luyện viên hạng III (V.10.01.03)	Trung tâm Văn hoá - Thả thao - Truyền thanh	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
VI	**VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP KHÁC**														
Tổ xóa đói giảm nghèo, tổng số đăng ký dự tuyển:						**08 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 02 Chuyên viên)**									
74	Hứa Thị Ngọc Trân		22/12/1996	Khmer	ấp Xa Mau 2, TT Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Chuyên viên	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Luật	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	
75	Dương Huy Đức	1979		Khmer	ấp Trung Hòa, Tuân Tức, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Chuyên viên	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Xây dựng Đảng chính quyền nhà	Vừa học vừa làm	Trung bình khá		Dân tộc thiểu số	
76	Trần Hưng Đạo	24/7/1993		Kinh	ấp Tam Sóc, Mỹ Thuận, Mỹ Tú, Sóc Trăng	Chuyên viên	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Quản lý nhà nước	Chính quy	Trung bình khá			
77	Thạch Thị Hồng Mi		09/6/1995	Khmer	Phương 10, TP Sóc Trăng, Sóc Trăng	Chuyên viên	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Quản lý nhà nước	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Thông tin của thí sinh tại phiếu đăng ký dự tuyển										
		Nam	Nữ		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		
78	Phan Hoài Phương	1987		Kinh	ấp 2, TT Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Chuyên viên	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Luật	Vừa học vừa làm	Trung bình			
79	Huỳnh Trần Yến Nhi		27/12/1999	Hoa	ấp Xa Mau 2, TT Phú Lộc, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Chuyên viên	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Quản lý nhà nước	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
80	Sơn Thị Bích Loan		1989	Khmer	ấp B2, Thạnh Tân, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Chuyên viên	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Luật	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	
81	Nguyễn Ý Nguyện	24/6/1994		Kinh	ấp 12, Vĩnh Lợi, Thạnh Trị, Sóc Trăng	Chuyên viên	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Luật	Vừa học vừa làm	Trung bình			

Tổng số thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển vòng 2: 81 thí sinh